

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TUYỂN SINH LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC ĐỢT 3 (THÁNG 9) NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

Hình thức đào tạo: Từ xa

STT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	ĐT ƯT	KVƯ T	Tỉnh	Số hiệu bằng	Năm tốt nghiệp	Hệ xét tuyển	Ngành xét tuyển	Phương thức XT	Thang 10	Thang 4	Học lực VB1
1	Hoàng Sảnh Phú	Nam	21/11/2005	05	0	Tỉnh Tuyên Quang	CD2026.CĐTQ.165	2026	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,40		
2	Bùi Thanh Hải	Nữ	17/07/1998		0	Tỉnh Bắc Ninh	B1109844	2019	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Xếp loại tốt nghiệp VB1			Khá
3	Nguyễn Thị Minh Thanh	Nữ	26/09/1988		0	Tỉnh Lào Cai	0000757	2013	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,80		
4	Dương Thị Giang	Nữ	05/01/1993		0	Tỉnh Bắc Ninh	B518432	2015	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,01		
5	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	16/09/1997		0	Tỉnh Thái Nguyên	CL01361	2023	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,50		
6	Dương Thị Hồng	Nữ	03/08/1993		0	Tỉnh Thái Nguyên	002563	2024	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	8,28		
7	Triệu Thị Thúy	Nữ	06/11/1978		0	Tỉnh Bắc Ninh	00193524	2010	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,66		
8	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	24/10/2004		0	Tỉnh Bắc Ninh	TK00942	2025	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1		2,51	
9	Nguyễn Thị Sứ	Nữ	09/01/1999		0	Tỉnh Bắc Ninh	A00036	2020	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,01		
10	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	16/9/1997		0	Tỉnh Thái Nguyên	002569	2024	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	8,83		
11	Lại Thị Thúy Huyền	Nữ	28/11/1993		0	Tỉnh Bắc Ninh	0026463	2017	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,94		
12	Hà Thuý Hằng	Nữ	08/03/1986		0	Tỉnh Bắc Ninh	1042141	2014	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,22		
13	Nguyễn Thị Yên	Nữ	09/10/1983		0	Tỉnh Bắc Ninh	C714709	2005	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	8,03		
14	Đỗ Minh Đức	Nam	09/05/2004		0	Tỉnh Thái Nguyên	0026928	2026	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,68		
15	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	04/04/1993		0	Tỉnh Thái Nguyên	0032745	2016	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	8,20		
16	Phạm Thúy Trinh	Nữ	16/05/1995		0	Tỉnh Thái Nguyên	0055727	2018	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,09		
17	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	11/10/2002		0	Tỉnh Ninh Bình	B0019789	2024	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1		3,50	
18	Hoàng Thị Đào	Nữ	14/10/1998	05	0	Tỉnh Cao Bằng	0062657	2019	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,97		
19	Nguyễn Thị Tinh Nhi	Nữ	11/08/2001		0	Tỉnh Thái Nguyên	040803	2023	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,60		
20	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Nữ	15/6/2003		0	Tỉnh Lào Cai	FTUCN/33917	2025	Liên thông Đại học - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1		3,64	
21	Lã Phương Thúy	Nữ	30/10/1982		0	Tỉnh Thái Nguyên	D0279182	2004	Liên thông Trung cấp - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,90		
22	Nguyễn Thành Nam	Nam	15/02/2002		0	Tỉnh Phú Thọ	GCN	2026	Liên thông Trung cấp - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,30		
23	Lường Thị Bích Nguyệt	Nữ	23/10/2001	05	0	Tỉnh Thái Nguyên	614729	2019	Liên thông Trung cấp - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,91		
24	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Nữ	29/09/2002	05	0	Tỉnh Cao Bằng	TC000086	2020	Liên thông Trung cấp - Đại học	Kế toán	Điểm TBC toàn khóa VB1		3,56	
25	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	24/12/2000		0	Tỉnh Hưng Yên	00006531	2022	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1		3,13	
26	Đỗ Hương Giang	Nữ	18/02/1995		0	Tỉnh Lào Cai	B720775	2016	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,17		
27	Nguyễn Ngọc Thắng	Nam	19/08/1997		0	Tỉnh Bắc Ninh	008381	2019	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,40		
28	Dương Thu Hằng	Nữ	25/09/2001		0	Tỉnh Thái Nguyên	CD00929	2022	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,20		
29	Hoàng Trần Thán	Nam	10/03/1996	05	0	Tỉnh Thái Nguyên	005452	2018	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,27	2,76	
30	Ngô Anh Chiến	Nam	23/09/1979		0	Tỉnh Thái Nguyên	B334727	2001	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,71		
31	Nguyễn Thị Chinh	Nữ	02/05/2001	05	0	Tỉnh Thái Nguyên	DT/CN/08032	2023	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,18		
32	Lương Thị Thu Uyên	Nữ	17/12/2001		0	Tỉnh Thái Nguyên	HUNRE Đ10040	2024	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,09		
33	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	07/10/2001		0	Tỉnh Bắc Ninh	DTK/KD/05133	2024	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,97		
34	Lục Thị Bình Yên	Nữ	10/07/2002	05	0	Tỉnh Thái Nguyên	DT/CN/20749	2025	Liên thông Đại học - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	7,15		
35	Hoàng Thị Thượng	Nữ	15/11/1988	05	0	Tỉnh Tuyên Quang	A531098	2013	Liên thông Trung cấp - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,20		
36	Lưu Đình Chinh	Nam	02/02/1986		0	Tỉnh Bắc Ninh	B02283	2012	Liên thông Trung cấp - Đại học	Quản trị kinh doanh	Xếp loại tốt nghiệp VB1			TB khá
37	Trịnh Quang Hào	Nam	09/07/1998		0	Tỉnh Thái Nguyên	0001451	2017	Liên thông Trung cấp - Đại học	Quản trị kinh doanh	Điểm TBC toàn khóa VB1	6,20		

Ấn định danh sách: 37 thí sinh./.